

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH)  
THỰC HIỆN PHÁP LỆNH ƯU ĐÃI NGƯỜI CÓ CÔNG**

Đơn vị: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SLĐTBXH ngày /8/2024 của Sở Lao động - TB và XH)

DVT: Đồng

Loại	Khoản	Mã nguồn	Nội dung	Dự toán năm 2023 chuyển sang	Dự toán giao năm 2024 (kể cả điều chỉnh, bổ sung)	Tổng dự toán được sử dụng	Dự toán tạm giữ 5% cắt giảm, tiết kiệm theo công văn số 2941/BLĐTBXH-VKHC ngày 05/7/2024	Dự toán sau khi tạm giữ 5% cắt giảm, tiết kiệm
A	B	C	1	2	3	4=2+3	5	6
			<b>Tổng số:</b>	<b>5.296.864.318</b>	<b>133.074.810.000</b>	<b>138.371.674.318</b>	<b>5.000.000</b>	<b>138.366.674.318</b>
<b>370</b>			<b>SỰ NGHIỆP ĐẢM BẢO XÃ HỘI</b>	<b>5.296.864.318</b>	<b>129.902.810.000</b>	<b>135.199.674.318</b>	<b>5.000.000</b>	<b>135.194.674.318</b>
	<b>371</b>		<b>CHÍNH SÁCH VÀ HOẠT ĐỘNG PHỤC VỤ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG</b>	<b>5.296.864.318</b>	<b>129.902.810.000</b>	<b>135.199.674.318</b>	<b>5.000.000</b>	<b>135.194.674.318</b>
		<b>17</b>	<b>I. CHI TRẢ CÁC LOẠI TRỢ CẤP, CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>3.645.256.030</b>	<b>115.374.483.000</b>	<b>119.019.739.030</b>	<b>0</b>	<b>119.019.739.030</b>
			<b>1. Chi trả chế độ ưu đãi thường xuyên cho người có công</b>	<b>3.451.524.630</b>	<b>112.015.000.000</b>	<b>115.466.524.630</b>		<b>115.466.524.630</b>
			<b>2. Trang cấp DCCH và Phương tiện trợ giúp cho NCC</b>	<b>43.750.000</b>	<b>244.000.000</b>	<b>287.750.000</b>		<b>287.750.000</b>
			<b>3. Điều trị, điều dưỡng cho thương bệnh binh và người có công</b>	<b>149.981.400</b>	<b>3.115.483.000</b>	<b>3.265.464.400</b>	<b>0</b>	<b>3.265.464.400</b>
			- Điều dưỡng phục hồi sức khỏe	149.981.400	3.115.483.000	3.265.464.400		3.265.464.400
		<b>17</b>	<b>II. CHI TRỢ CẤP 1 LẦN: Đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các đối tượng theo Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (đã bao gồm phí quản lý)</b>	<b>1.219.800.000</b>	<b>100.000.000</b>	<b>1.319.800.000</b>		<b>1.319.800.000</b>
		<b>29</b>	<b>III. CHI CÔNG VIỆC</b>	<b>431.808.288</b>	<b>14.428.327.000</b>	<b>14.860.135.288</b>	<b>5.000.000</b>	<b>14.855.135.288</b>
			<b>1. Hỗ trợ phục vụ công tác điều dưỡng tập trung</b>	<b>0</b>	<b>280.750.000</b>	<b>280.750.000</b>		<b>280.750.000</b>
			<b>2. Chi cho công tác quản lý</b>	<b>431.808.288</b>	<b>5.697.077.000</b>	<b>6.128.885.288</b>	<b>0</b>	<b>6.128.885.288</b>
			- Kinh phí chi công tác quản lý theo tỷ lệ	431.808.288	5.507.077.000	5.938.885.288		5.938.885.288
			- Hỗ trợ phục vụ công tác quản lý (Kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ quản lý)	0	190.000.000	190.000.000		190.000.000
			<b>3. Công tác mộ và Nghĩa trang liệt sĩ</b>	<b>0</b>	<b>8.450.500.000</b>	<b>8.450.500.000</b>	<b>5.000.000</b>	<b>8.445.500.000</b>
<b>130</b>			<b>SỰ NGHIỆP Y TẾ</b>	<b>0</b>	<b>3.172.000.000</b>	<b>3.172.000.000</b>	<b>0</b>	<b>3.172.000.000</b>
	<b>133</b>	<b>29</b>	<b>HỖ TRỢ KINH PHÍ MUA THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO ĐỐI TƯỢNG NCC</b>	<b>0</b>	<b>3.172.000.000</b>	<b>3.172.000.000</b>		<b>3.172.000.000</b>